

**DANH SÁCH**  
**HỌC SINH ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP THCS, NĂM HỌC 2021 - 2022**  
(Kèm theo Quyết định số 70/QĐ-PGDĐT ngày 25/5/năm 2022 của Phòng GD&ĐT)

| TT | Họ và tên            | Ngày, tháng, năm sinh | Giới tính | Nơi sinh        | Dân tộc | Học sinh trường   | Năm tốt nghiệp | Xếp loại tốt nghiệp | Hình thức đào tạo | Số hiệu của văn bằng | Vào sổ cấp văn bằng số |
|----|----------------------|-----------------------|-----------|-----------------|---------|-------------------|----------------|---------------------|-------------------|----------------------|------------------------|
| 1  | CAO THỊ THÚY         | 02/10/2007            | Nữ        | Bình Phước      | Kinh    | TH&THCS Thuận Lợi | 2022           | Giỏi                | Chính Quy         |                      |                        |
| 2  | ĐẶNG NHẤT PHONG      | 26/03/2007            | Nam       | Bình Phước      | Kinh    | TH&THCS Thuận Lợi | 2022           | Giỏi                | Chính Quy         |                      |                        |
| 3  | ĐÀO THỊ ANH          | 16/02/2007            | Nữ        | Bình Phước      | Kinh    | TH&THCS Thuận Lợi | 2022           | Giỏi                | Chính Quy         |                      |                        |
| 4  | ĐIỀU THỊ THANH TIỀN  | 08/8/2007             | Nữ        | Bình Phước      | Stiêng  | TH&THCS Thuận Lợi | 2022           | Giỏi                | Chính Quy         |                      |                        |
| 5  | HUỲNH THỊ MỸ LINH    | 28/03/2007            | Nữ        | Bình Phước      | Kinh    | TH&THCS Thuận Lợi | 2022           | Giỏi                | Chính Quy         |                      |                        |
| 6  | LÊ BẢO TRÂM          | 11/6/2007             | Nữ        | Bình Phước      | Kinh    | TH&THCS Thuận Lợi | 2022           | Giỏi                | Chính Quy         |                      |                        |
| 7  | LÊ THANH LƯƠNG       | 02/9/2007             | Nam       | Bình Phước      | Kinh    | TH&THCS Thuận Lợi | 2022           | Giỏi                | Chính Quy         |                      |                        |
| 8  | LÊ THỊ LỆ HẰNG       | 26/4/2007             | Nữ        | Bình Phước      | Kinh    | TH&THCS Thuận Lợi | 2022           | Giỏi                | Chính Quy         |                      |                        |
| 9  | LÊ THỊ TRÚC ĐÀO      | 15/02/2007            | Nữ        | Bình Phước      | Kinh    | TH&THCS Thuận Lợi | 2022           | Giỏi                | Chính Quy         |                      |                        |
| 10 | LƯƠNG THỊ THU THẢO   | 10/01/2007            | Nữ        | Bình Phước      | Kinh    | TH&THCS Thuận Lợi | 2022           | Giỏi                | Chính Quy         |                      |                        |
| 11 | MAI GIA HUY          | 27/10/2007            | Nam       | Bình Phước      | Kinh    | TH&THCS Thuận Lợi | 2022           | Giỏi                | Chính Quy         |                      |                        |
| 12 | NGÔ HUỲNH ANH KHOA   | 01/8/2007             | Nam       | TP. Hồ Chí Minh | Kinh    | TH&THCS Thuận Lợi | 2022           | Giỏi                | Chính Quy         |                      |                        |
| 13 | NGUYỄN THỊ TUYẾT NHI | 18/9/2007             | Nữ        | Bình Phước      | Kinh    | TH&THCS Thuận Lợi | 2022           | Giỏi                | Chính Quy         |                      |                        |
| 14 | PHẠM GIA BẢO         | 14/02/2007            | Nam       | Bình Phước      | Kinh    | TH&THCS Thuận Lợi | 2022           | Giỏi                | Chính Quy         |                      |                        |
| 15 | PHẠM THỊ TRÚC LINH   | 16/02/2007            | Nữ        | Bình Phước      | Kinh    | TH&THCS Thuận Lợi | 2022           | Giỏi                | Chính Quy         |                      |                        |
| 16 | TRẦN THỊ QUỲNH NHƯ   | 09/4/2007             | Nữ        | Bình Phước      | Kinh    | TH&THCS Thuận Lợi | 2022           | Giỏi                | Chính Quy         |                      |                        |
| 17 | TRẦN VĂN HẢI         | 01/5/2007             | Nam       | Bình Phước      | Kinh    | TH&THCS Thuận Lợi | 2022           | Giỏi                | Chính Quy         |                      |                        |
| 18 | TRỊNH THỊ NGỌC ÁNH   | 30/8/2007             | Nữ        | Bình Phước      | Kinh    | TH&THCS Thuận Lợi | 2022           | Giỏi                | Chính Quy         |                      |                        |
| 19 | DƯ THỊ NGỌC ÁNH      | 28/03/2007            | Nữ        | Bình Phước      | Kinh    | TH&THCS Thuận Lợi | 2022           | Khá                 | Chính Quy         |                      |                        |
| 20 | NGUYỄN XUÂN DŨ       | 17/02/2007            | Nam       | Bình Phước      | Kinh    | TH&THCS Thuận Lợi | 2022           | Khá                 | Chính Quy         |                      |                        |

|    |                      |            |     |                 |      |                   |      |     |           |  |  |
|----|----------------------|------------|-----|-----------------|------|-------------------|------|-----|-----------|--|--|
| 21 | NGUYỄN TRỌNG ĐẠO     | 21/02/2007 | Nam | Bình Phước      | Kinh | TH&THCS Thuận Lợi | 2022 | Khá | Chính Quy |  |  |
| 22 | NGUYỄN NGỌC GIANG    | 07/5/2007  | Nam | Bình Phước      | Kinh | TH&THCS Thuận Lợi | 2022 | Khá | Chính Quy |  |  |
| 23 | ĐINH GIA HUY         | 12/5/2007  | Nam | Bình Phước      | Kinh | TH&THCS Thuận Lợi | 2022 | Khá | Chính Quy |  |  |
| 24 | PHAN THỊ THU HƯƠNG   | 15/02/2007 | Nữ  | Bình Phước      | Kinh | TH&THCS Thuận Lợi | 2022 | Khá | Chính Quy |  |  |
| 25 | HOÀNG MỸ LINH        | 10/7/2007  | Nữ  | Bình Phước      | Kinh | TH&THCS Thuận Lợi | 2022 | Khá | Chính Quy |  |  |
| 26 | PHAN ĐỖ DIỄM MY      | 14/7/2007  | Nữ  | Bình Phước      | Kinh | TH&THCS Thuận Lợi | 2022 | Khá | Chính Quy |  |  |
| 27 | PHAN THANH NGỌC      | 18/5/2007  | Nam | Bình Phước      | Kinh | TH&THCS Thuận Lợi | 2022 | Khá | Chính Quy |  |  |
| 28 | TRỊNH YẾN NHI        | 18/6/2007  | Nữ  | Bình Phước      | Kinh | TH&THCS Thuận Lợi | 2022 | Khá | Chính Quy |  |  |
| 29 | LÊ THỊ HỒNG PHƯỢNG   | 06/9/2007  | Nữ  | Bình Phước      | Kinh | TH&THCS Thuận Lợi | 2022 | Khá | Chính Quy |  |  |
| 30 | NGUYỄN HÀ THÁI QUYỀN | 14/10/2007 | Nam | Bình Phước      | Kinh | TH&THCS Thuận Lợi | 2022 | Khá | Chính Quy |  |  |
| 31 | NGUYỄN THỊ TÚ TRÂM   | 01/03/2007 | Nữ  | Bình Phước      | Kinh | TH&THCS Thuận Lợi | 2022 | Khá | Chính Quy |  |  |
| 32 | NGUYỄN MINH TRIẾT    | 30/8/2007  | Nam | Bình Phước      | Kinh | TH&THCS Thuận Lợi | 2022 | Khá | Chính Quy |  |  |
| 33 | TRẦN THỊ NGỌC TRÚC   | 04/7/2007  | Nữ  | Bình Phước      | Kinh | TH&THCS Thuận Lợi | 2022 | Khá | Chính Quy |  |  |
| 34 | LÊ XUÂN TẤN DŨNG     | 23/5/2007  | Nam | Bình Phước      | Kinh | TH&THCS Thuận Lợi | 2022 | Khá | Chính Quy |  |  |
| 35 | TRỊNH THỊ THÙY DƯƠNG | 09/6/2007  | Nữ  | Bình Phước      | Kinh | TH&THCS Thuận Lợi | 2022 | Khá | Chính Quy |  |  |
| 36 | NGUYỄN THẾ ĐẠT       | 26/10/2007 | Nam | Bình Phước      | Kinh | TH&THCS Thuận Lợi | 2022 | Khá | Chính Quy |  |  |
| 37 | HOÀNG THỊ NGỌC LIÊN  | 14/9/2007  | Nữ  | Bình Phước      | Kinh | TH&THCS Thuận Lợi | 2022 | Khá | Chính Quy |  |  |
| 38 | NGUYỄN THỊ THỦY      | 27/12/2007 | Nữ  | Thanh Hóa       | Kinh | TH&THCS Thuận Lợi | 2022 | Khá | Chính Quy |  |  |
| 39 | LÊ QUANG TRUNG       | 05/11/2007 | Nam | Bình Phước      | Kinh | TH&THCS Thuận Lợi | 2022 | Khá | Chính Quy |  |  |
| 40 | DƯƠNG NHẬT TRƯỜNG    | 12/9/2007  | Nam | TP. Hồ Chí Minh | Kinh | TH&THCS Thuận Lợi | 2022 | Khá | Chính Quy |  |  |
| 41 | LÊ VĂN BẢO           | 08/6/2007  | Nam | Bình Phước      | Kinh | TH&THCS Thuận Lợi | 2022 | Khá | Chính Quy |  |  |
| 42 | NGUYỄN THẾ HIỀN      | 20/4/2007  | Nam | TP. Hồ Chí Minh | Kinh | TH&THCS Thuận Lợi | 2022 | Khá | Chính Quy |  |  |
| 43 | TRẦN HỒNG LẠC        | 14/10/2006 | Nữ  | Cà Mau          | Kinh | TH&THCS Thuận Lợi | 2022 | Khá | Chính Quy |  |  |
| 44 | LÊ THỊ YẾN NHI       | 28/9/2007  | Nữ  | Bình Phước      | Kinh | TH&THCS Thuận Lợi | 2022 | Khá | Chính Quy |  |  |
| 45 | LÊ THỊ TRINH NỮ      | 15/7/2007  | Nữ  | Bình Phước      | Kinh | TH&THCS Thuận Lợi | 2022 | Khá | Chính Quy |  |  |
| 46 | LŨNG VIỆT PHƯƠNG     | 05/5/2007  | Nam | Bình Phước      | Kinh | TH&THCS Thuận Lợi | 2022 | Khá | Chính Quy |  |  |
| 47 | ĐẶNG TRẦN TRANG THẢO | 22/8/2007  | Nữ  | Bình Phước      | Kinh | TH&THCS Thuận Lợi | 2022 | Khá | Chính Quy |  |  |
| 48 | NGUYỄN ĐÌNH THI      | 17/4/2007  | Nam | Bình Phước      | Kinh | TH&THCS Thuận Lợi | 2022 | Khá | Chính Quy |  |  |
| 49 | TRẦN THỊ NGỌC TRÂM   | 02/8/2007  | Nữ  | Bình Phước      | Kinh | TH&THCS Thuận Lợi | 2022 | Khá | Chính Quy |  |  |

|    |                       |            |     |                 |        |                   |      |            |           |  |  |
|----|-----------------------|------------|-----|-----------------|--------|-------------------|------|------------|-----------|--|--|
| 50 | NGUYỄN THỊ NGỌC TRÂN  | 27/02/2007 | Nữ  | Bình Phước      | Kinh   | TH&THCS Thuận Lợi | 2022 | Khá        | Chính Quy |  |  |
| 51 | NGUYỄN THỊ KIM OANH   | 22/10/2007 | Nữ  | Bình Phước      | Kinh   | TH&THCS Thuận Lợi | 2022 | Khá        | Chính Quy |  |  |
| 52 | NGUYỄN TUẤN LƯU       | 15/8/2007  | Nam | Quảng Bình      | Kinh   | TH&THCS Thuận Lợi | 2022 | Khá        | Chính Quy |  |  |
| 53 | CAO THỊ DUYÊN         | 19/4/2007  | Nữ  | Thanh Hóa       | Kinh   | TH&THCS Thuận Lợi | 2022 | Khá        | Chính Quy |  |  |
| 54 | LÊ DUY TUỜNG          | 29/10/2007 | Nam | Bình Phước      | Kinh   | TH&THCS Thuận Lợi | 2022 | Khá        | Chính Quy |  |  |
| 55 | TRẦN TIẾN DUY         | 02/11/2006 | Nam | Bình Phước      | Kinh   | TH&THCS Thuận Lợi | 2022 | Trung bình | Chính Quy |  |  |
| 56 | NGUYỄN NGÂN HÀ        | 22/10/2007 | Nữ  | Bình Phước      | Kinh   | TH&THCS Thuận Lợi | 2022 | Trung bình | Chính Quy |  |  |
| 57 | NGUYỄN MINH HIỀN      | 14/02/2007 | Nam | Bình Phước      | Kinh   | TH&THCS Thuận Lợi | 2022 | Trung bình | Chính Quy |  |  |
| 58 | LÊ DUY KHANG          | 01/02/2007 | Nam | Bình Phước      | Kinh   | TH&THCS Thuận Lợi | 2022 | Trung bình | Chính Quy |  |  |
| 59 | NGUYỄN THỊ HỒNG NHUNG | 18/12/2007 | Nữ  | Bình Phước      | Kinh   | TH&THCS Thuận Lợi | 2022 | Trung bình | Chính Quy |  |  |
| 60 | BÙI TRỌNG PHÚC        | 17/12/2007 | Nam | Bình Phước      | Kinh   | TH&THCS Thuận Lợi | 2022 | Trung bình | Chính Quy |  |  |
| 61 | NGUYỄN THU THIỀN      | 18/8/2007  | Nữ  | Bình Phước      | Kinh   | TH&THCS Thuận Lợi | 2022 | Trung bình | Chính Quy |  |  |
| 62 | LÊ HÙNG THỊNH         | 15/12/2007 | Nam | Bình Phước      | Kinh   | TH&THCS Thuận Lợi | 2022 | Trung bình | Chính Quy |  |  |
| 63 | LÊ MINH VŨ            | 29/01/2007 | Nam | Bình Phước      | Kinh   | TH&THCS Thuận Lợi | 2022 | Trung bình | Chính Quy |  |  |
| 64 | DƯƠNG PHẠM KỲ ANH     | 19/02/2007 | Nam | Bình Phước      | Kinh   | TH&THCS Thuận Lợi | 2022 | Trung bình | Chính Quy |  |  |
| 65 | NGUYỄN VĂN DOANH      | 04/02/2006 | Nam | Bình Phước      | Kinh   | TH&THCS Thuận Lợi | 2022 | Trung bình | Chính Quy |  |  |
| 66 | DƯƠNG HOÀNG ĐỨC HUY   | 13/01/2007 | Nam | Bình Phước      | Kinh   | TH&THCS Thuận Lợi | 2022 | Trung bình | Chính Quy |  |  |
| 67 | LÊ THỊ LOAN           | 31/01/2007 | Nữ  | Bình Phước      | Kinh   | TH&THCS Thuận Lợi | 2022 | Trung bình | Chính Quy |  |  |
| 68 | NGUYỄN VĂN NGỌC       | 23/9/2007  | Nam | Bình Phước      | Kinh   | TH&THCS Thuận Lợi | 2022 | Trung bình | Chính Quy |  |  |
| 69 | NGUYỄN ĐOÀN HỮU PHONG | 03/11/2006 | Nam | TP. Hồ Chí Minh | Kinh   | TH&THCS Thuận Lợi | 2022 | Trung bình | Chính Quy |  |  |
| 70 | ĐIỀU THỊ BÍCH THẢO    | 18/10/2007 | Nữ  | Bình Phước      | Stiêng | TH&THCS Thuận Lợi | 2022 | Trung bình | Chính Quy |  |  |
| 71 | NGUYỄN THỊ THANH THẢO | 07/12/2006 | Nữ  | Bình Phước      | Kinh   | TH&THCS Thuận Lợi | 2022 | Trung bình | Chính Quy |  |  |
| 72 | NGUYỄN VĂN THỨC       | 20/03/2006 | Nam | Thanh Hóa       | Kinh   | TH&THCS Thuận Lợi | 2022 | Trung bình | Chính Quy |  |  |
| 73 | PHẠM THỊ THÙY TRANG   | 18/8/2007  | Nữ  | Bình Phước      | Kinh   | TH&THCS Thuận Lợi | 2022 | Trung bình | Chính Quy |  |  |
| 74 | NGUYỄN THỊ TÚ TRINH   | 23/5/2007  | Nữ  | Bình Phước      | Kinh   | TH&THCS Thuận Lợi | 2022 | Trung bình | Chính Quy |  |  |
| 75 | LÊ THỊ HẢI YẾN        | 19/11/2007 | Nữ  | Bình Phước      | Kinh   | TH&THCS Thuận Lợi | 2022 | Trung bình | Chính Quy |  |  |
| 76 | NGUYỄN QUANG BẮC      | 23/7/2006  | Nam | Bình Phước      | Kinh   | TH&THCS Thuận Lợi | 2022 | Trung bình | Chính Quy |  |  |
| 77 | NGUYỄN LÊ DŨNG        | 03/01/2007 | Nam | Bình Phước      | Kinh   | TH&THCS Thuận Lợi | 2022 | Trung bình | Chính Quy |  |  |
| 78 | HOÀNG PHONG ĐẠT       | 17/8/2007  | Nam | Quảng Bình      | Kinh   | TH&THCS Thuận Lợi | 2022 | Trung bình | Chính Quy |  |  |

|    |                  |            |     |            |        |                   |      |            |           |  |  |
|----|------------------|------------|-----|------------|--------|-------------------|------|------------|-----------|--|--|
| 79 | TRẦN NHẬT PHI    | 29/9/2006  | Nam | Bình Phước | Kinh   | TH&THCS Thuận Lợi | 2022 | Trung bình | Chính Quy |  |  |
| 80 | THỊ SEN          | 26/12/2007 | Nữ  | Bình Phước | Stiêng | TH&THCS Thuận Lợi | 2022 | Trung bình | Chính Quy |  |  |
| 81 | ĐIỀU THIÊN       | 23/6/2007  | Nam | Bình Phước | Stiêng | TH&THCS Thuận Lợi | 2022 | Trung bình | Chính Quy |  |  |
| 82 | NGUYỄN MAI TRANG | 11/01/2007 | Nữ  | Bình Phước | Kinh   | TH&THCS Thuận Lợi | 2022 | Trung bình | Chính Quy |  |  |
| 83 | PHẠM VĂN TRUNG   | 03/4/2007  | Nam | Bình Phước | Kinh   | TH&THCS Thuận Lợi | 2022 | Trung bình | Chính Quy |  |  |
| 84 | NGUYỄN THỊ NHƯ Ý | 12/11/2007 | Nữ  | Bình Phước | Kinh   | TH&THCS Thuận Lợi | 2022 | Trung bình | Chính Quy |  |  |

**Tổng có 84 học sinh được công nhận TN.THCS, trong đó:**

Loại Giỏi: 18 học sinh

Loại Khá: 36 học sinh

Loại TB: 30 học sinh